

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 113 - *Hãy vâng Lời Chúa Jêsus, Con một yêu dấu của Đức Chúa Trời.*

Ma-thi-ơ 17:1-8: Khởi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em Gia-cơ, cùng Ngài đi tẻ lên núi cao. Ngài biến hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòa như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. Nầy, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, chúng ta ở lại đây thì tốt lắm; ví bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba trại tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Đang khi người còn nói, bỗng chốc có một đám mây sáng rực che phủ những người ở đó; và có tiếng từ trong mây phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó! Khi môn đồ nghe tiếng ấy, thì té sấp mặt xuống đất, và sợ hãi lắm. Song Đức Chúa Jêsus lại gần, rờ môn đồ mà phán rằng: Hãy đứng dậy, đừng sợ! Môn đồ bèn ngửa mặt lên, thì chỉ thấy một mình Đức Chúa Jêsus mà thôi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>1</sup>And after<sup>G3326</sup> six<sup>G1803</sup> days<sup>G2250</sup> Jesus<sup>G2424</sup> taketh<sup>G3880</sup> Peter<sup>G4074</sup>, James<sup>G2385</sup>, and John<sup>G2491</sup> his brother<sup>G80</sup>, and bringeth<sup>G399</sup> them up into<sup>G1519</sup> an high<sup>G5388</sup> mountain<sup>G3735</sup> apart<sup>G2596-G2398</sup>, <sup>2</sup>And was transfigured<sup>G3339</sup> before<sup>G1715</sup> them: and his face<sup>G4383</sup> did shine<sup>G2989</sup> as the sun<sup>G2246</sup>, and his raiment<sup>G2440</sup> was white<sup>G3022</sup> as the light<sup>G5457</sup>. <sup>3</sup>And, behold<sup>G2400</sup>, there appeared<sup>G3700</sup> unto them Moses<sup>G3475</sup> and Elias<sup>G2243</sup> talking<sup>G4814</sup> with him. <sup>4</sup>Then<sup>G1161</sup> answered<sup>G611</sup> Peter<sup>G4074</sup>, and said<sup>G2036</sup> unto Jesus<sup>G2424</sup>, Lord<sup>G2962</sup>, it is good<sup>G2570</sup> for us to be here<sup>G5602</sup>: if<sup>G1487</sup> thou wilt<sup>G2309</sup>, let us make<sup>G4160</sup> here<sup>G5602</sup> three<sup>G5140</sup> tabernacles<sup>G4633</sup>; one<sup>G3391</sup> for thee, and one<sup>G3391</sup> for Moses<sup>G3475</sup>, and one<sup>G3391</sup> for Elias<sup>G2243</sup>. <sup>5</sup>While he yet<sup>G2089</sup> spake<sup>G2980</sup>, behold<sup>G2400</sup>, a bright<sup>G5460</sup> cloud<sup>G3507</sup> overshadowed<sup>G1982</sup> them: and behold<sup>G2400</sup> a voice<sup>G5456</sup> out of the cloud<sup>G3507</sup>, which said<sup>G3004</sup>, This<sup>G3778</sup> is my beloved<sup>G27</sup> Son<sup>G5207</sup>, in whom<sup>G3739</sup> I am well<sup>G2106</sup> pleased<sup>G2106</sup>; hear<sup>G191</sup> ye him. <sup>6</sup>And when the disciples<sup>G3101</sup> heard<sup>G191</sup> it, they fell<sup>G4098</sup> on<sup>G1909</sup> their face<sup>G4383</sup>, and were sore<sup>G4970</sup> afraid<sup>G5399</sup>. <sup>7</sup>And Jesus<sup>G2424</sup> came<sup>G4334</sup> and touched<sup>G680</sup> them, and said<sup>G2036</sup>, Arise<sup>G1453</sup>, and be not afraid<sup>G5399</sup>. <sup>8</sup>And when they had lifted<sup>G1869</sup> up their eyes<sup>G3788</sup>, they saw<sup>G1492</sup> no<sup>G3762</sup> man<sup>G3762</sup>, save<sup>G1508</sup> Jesus<sup>G2424</sup> only<sup>G3441</sup>.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của sự Chúa Jêsus hoá hình này, chúng ta cần nhận biết nguyên tắc của Lời Chúa, đó là toàn bộ Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 5:39: Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>39</sup>Search<sup>G2045</sup> the scriptures<sup>G1124</sup>; for in them ye think<sup>G1380</sup> ye have<sup>G2192</sup> eternal<sup>G166</sup> life<sup>G2222</sup>: and they are they which testify<sup>G3140</sup> of me.

Chữ làm chứng được chép trong câu 39 này, đó là chữ μαρτυρέω-martureo, số 3140 ra từ chữ μαρτυρ- martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: là một nhân chứng, một bằng chứng, chứng cố, xác nhận, chứng tỏ, vật mang gánh nặng (cả nghĩa đen và nghĩa bóng), cung cấp bằng chứng, sự ghi chép bằng chứng, bản báo cáo tốt nhất, chính xác nhất, đáng tin cậy; Một bằng chứng, làm chứng về một người tử vì đạo, bị hành hình vì đạo;

Chúng ta có thể thắc mắc tại sao Chúa Jêsus lại chọn ba người, là Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em Gia-cơ, cùng Ngài đi tẻ lên núi cao mà không phải là cả mười hai môn đồ của Ngài như vậy?

Chúng ta không thể sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà cho rằng Chúa Jêsus có thiện cảm với ba người này hơn các môn đồ khác, nhưng chúng ta biết rằng, sự chọn lựa của Chúa Jêsus không phải là ngẫu nhiên, nhưng là có chủ ý để dạy dỗ hết thảy mọi người tin Chúa và chúng ta cũng biết rằng, Đức Chúa Trời ở trong mọi sự và Ngài là mọi sự và trong mọi sự đó đều nằm trong sự mưu luận của Ngài.

Chúa Jêsus đã phán với hết thảy những người đến nghe Ngài, rằng: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. (Giăng 6:63)

Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp dành cho loài người và luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường dẫn chúng ta đến với Đấng Christ, tức là đến với Đấng cứu chuộc, nhưng không phải hết thảy mọi người khi đọc luật pháp của Đức Chúa Trời thì đều có thể đến được với Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là không phải hết thảy những người đọc Kinh-thánh thì đều có thể hiểu được Kinh-thánh. Như vậy, nếu người ta không hiểu Lời Chúa trong Kinh-thánh thì cũng giống như người ta ăn mà không thể tiêu hoá được những gì người ấy đã ăn vậy, người ấy không thể nhận được các dinh dưỡng có trong các thức ăn đó cho thân thể mình.

**Ga-la-ti 3:22-24:** Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.

Dẫn đến Đấng Christ không có nghĩa là người ta được nhìn thấy Ngài, nhưng là được vào trong Ngài, tức là nhận được giá cứu chuộc bởi Ngài, tức là tâm linh chúng ta được chuộc bởi huyết Ngài và nhờ sự thương khó mà thân thể Ngài đã chịu thay mà thân thể xác thịt chúng ta được cứu chuộc ra khỏi sự rủa sả của luật pháp. Nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ Đức Thánh-Linh mà chúng ta được dẫn vào trong các lễ thật của Lời của Đức Chúa Trời, đó chính là sự chúng ta được vào trong Đấng Christ để qua Ngài mà chúng ta được thấy những sự giàu có của cơ nghiệp Ngài cùng những sự mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những kẻ thuộc về Ngài.

**Nhã-ca 1:2-4:** Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu. Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi cố ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng. Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng, Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.

**Ê-phê-sô 1:17-23:** Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Nhờ Thánh-Linh của Đấng Christ mà chúng ta có thể hiểu được những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Lễ thật mâu nhiệm giấu trong các Lời của Đức Chúa Trời.

Trong kế hoạch cứu chuộc loài người mà Đức Chúa Trời thi hành trước nhất là qua dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se để làm người thay Ngài để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

**Xuất Ê-díp-tô ký 33:1-17:** Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Này, người cùng dân sự mà người đã dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô hãy từ đây đi lên xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, rằng: Ta sẽ ban xứ đó cho dòng dõi người. Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước người, và sẽ đuổi dân Ca-na-an, dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, đặng đưa các người vào xứ đơm sữa và mật; nhưng ta không cùng lên với người đâu, vì người là dân cứng cổ, e ta diệt người dọc đường chẳng. Khi dân sự nghe lời hăm nầy, bèn đều để tang, không ai đeo đồ trang sức hết. Vì Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên: Các người là dân cứng cổ, nếu ta cùng lên với các người chỉ trong một lúc, thì ta sẽ diệt các người! Vậy, bây giờ, hãy cất đồ trang sức trong mình người đi, đặng ta biết liệu đãi người cách nào. Thế thì, từ núi Hô-rếp, dân Y-sơ-ra-ên đã lột các đồ trang sức mình. Môi-se lấy Trại đem dựng xa ra ngoài trại quân, gọi là hội mạc, phàm ai muốn cầu khẩn Đức Giê-hô-va, thì ra đến hội mạc ở ngoài trại quân. Vừa khi Môi-se ra đến Trại, thì cả dân sự trở dậy, mỗi người đứng nơi cửa trại mình, ngó theo Môi-se cho đến khi nào người vào trong Trại rồi. Vừa khi người vào đó, thì trụ mây giáng xuống dừng tại cửa Trại, và Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se. Cả dân sự thấy trụ mây dừng tại cửa Trại, bèn đứng dậy, rồi mỗi người đều sắp mình xuống nơi cửa trại mình. Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Môi-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Môi-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con trai của Nun, không ra khỏi Trại. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự nầy lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết người vì danh người, và người được ơn trước mặt ta. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân nầy là

dân của Ngài! Đức Giê-hô-va đáp rằng: Chính mình ta sẽ đi cùng ngươi, và ta sẽ cho ngươi an nghỉ. Môi-se thưa rằng: Nếu chính mình Ngài chẳng đi, xin đừng đem chúng tôi lên khỏi đây. Lấy cố chi mà người ta sẽ biết rằng tôi cùng dân sự Ngài được ơn trước mặt Ngài? Có phải khi nào Ngài cùng đi với chúng tôi chẳng? Thế thì, tôi cùng dân sự Ngài sẽ được phân biệt với muôn dân trên mặt đất. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều ngươi cầu xin ta, vì ngươi được ơn trước mặt ta, và ta biết ngươi bởi danh ngươi vậy.

Chữ **đi trước** được chép trong câu 2 này, đó là chữ פָּנִים-paniyim, số 6440 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Trước về nơi chốn, thời gian, trước mặt, trước mọi sự kiện, mọi sự liên quan đến sự sống, chức vụ, sự tôn trọng, tương lai, diễn biến, hoàn cảnh, chu kỳ, vòng quay.*

Chữ **danh** được chép trong câu 12 và 17 đó là chữ שֵׁם-shêm, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Tên gọi, danh hiệu, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng;*

Danh của **Môi-se** trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ מֹשֶׁה-Mosheh, số 4872 ra từ gốc מָשָׁה-masha, số 4871 có nghĩa là: *Kéo ra khỏi nước, sự kéo ra;*

Đức Chúa Trời ở trong mọi sự, vì Đức Chúa Trời đã tạo ra loài người cùng muôn vật trên đất này với mục đích là để có được một dòng dõi thánh, là dòng dõi không bao giờ phản bội Ngài và khi kế hoạch này đã được hoàn tất, thì muôn vật trong khoảng không trên trời cùng muôn vật trên trái đất cũng như chính trái đất này sẽ không còn nữa, vậy nên việc Đức Chúa Trời cảm động người ta đặt tên cho những người Ngài chọn hoặc chính Ngài đổi tên những người Ngài chọn, đều bởi sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài mà được xảy ra.

Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời nên ngay cả tên của Môi-se cũng là bóng về sự đến thế gian của Đức Chúa Jêsus Christ nữa.

**Ma-thi-ơ 2:1-15:** Khi Đức Chúa Jêsus đã sanh tại thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, đang đời vua Hê-rốt, có mấy thầy bác sĩ ở đông phương đến thành Giê-ru-sa-lem, mà hỏi rằng: Vua dân Giu-đa mới sanh tại đâu? Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài bên đông phương, nên đến dâng thờ lạy Ngài. Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-ru-sa-lem đều bối rối. Vua bèn nhóm các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân lại mà tra hỏi rằng Đấng Christ phải sanh tại đâu. Tâu rằng: Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê; vì có lời của đấng tiên tri chép như vậy: Hỡi Bết-lê-hem, đất Giu-đê! Thật ngươi chẳng phải kém gì các thành lớn của xứ Giu-đê đâu, vì từ ngươi sẽ ra một tướng, là Đấng chăn dân Y-sơ-ra-ên, tức dân ta. Vua Hê-rốt bèn vời mấy thầy bác sĩ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào. Rồi vua sai mấy thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: Các ngươi hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó; khi tìm được rồi, hãy cho ta biết, dâng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài. Mấy thầy nghe vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã thấy bên đông phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại. Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội. Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, thì sắp mình xuống mà thờ lạy Ngài; rồi bày của quý ra, dâng cho Ngài những lễ vật, là vàng, nhũ hương, và một dược. Kế đó, trong giấc chiêm bao, mấy thầy được Đức Chúa Trời mách bảo đừng trở lại nơi vua Hê-rốt; nên họ đi đường khác mà về xứ mình. Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: Hãy chớ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào ta bảo ngươi; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết. Giô-sép bèn chớ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh qua nước Ê-díp-tô. Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng, hầu cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Ta đã gọi Con ta ra khỏi nước Ê-díp-tô.

Khi nói đến nước Ê-díp-tô (Ai-cập) thì người ta nghĩ đến vùng đất trù phú nhất châu Phi, do phù sa của sông Ni-le (Nil) đem lại hằng năm qua các trận lũ cuốn màu mỡ từ mười quốc gia ở vùng thượng nguồn của con sông này, khiến vùng đất của xứ Ê-díp-tô có màu đen chứ không phải là màu vàng đỏ của sa mạc. Sông Ni-le (Nil) được gọi là sông quốc tế, vì nó chảy qua mười một quốc gia, là Tanzania, Uganda, Rwanda, Burundi, Cộng hòa Dân chủ Công-gô, Kenya, Ethiopia, Eritrea, Nam Sudan, Sudan, mà Ê-díp-tô (Ai-cập) là nước ở phần cuối cùng của sông Nile này trước khi nó chảy vào biển Địa trung hải.

Môi-se đã được kéo ra khỏi nước của dòng sông Nile bởi công chúa của Pha-ra-ôn xứ Ê-díp-tô và bởi ý nghĩa của sự kéo ra khỏi nước đó mà người ta đặt tên cho người là Môi-se.

Ngôn ngữ của người Ê-díp-tô lúc ban đầu cũng nói tiếng Hê-bơ-rơ rồi bởi sự kiện xây tháp mà Đức Giê-hô-va đã khiến người ta tản lạc khắp nơi mà có các thứ ngôn ngữ khác nhau, nhưng người Ê-díp-tô trong thời gian

dân Y-sơ-ra-ên làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô thì có biết tiếng Hê-bơ-rơ.

Như vậy, Môi-se là người mang hình bóng về Đấng Christ, là Đấng sẽ đến để giải cứu tuyển dân của Đức Chúa Trời, không chỉ là dân Y-sơ-ra-ên mà là hết thảy những người nào tin đến Danh Ngài và bước theo Ngài để ra khỏi thế gian này.

Cũng một lẽ đó, Đức Chúa Jê-sus đã kêu gọi những người được làm môn đồ của Ngài ấy không phải là do Ngài tự chọn, nhưng là bởi Đức Chúa Cha đã chọn cho Ngài từ trước sáng thế và như vậy, Đức Chúa Jê-sus biết những người đó bởi danh của họ, như Đức Giê-hô-va đã gọi Môi-se vì Ngài biết danh Môi-se vậy.

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa Jê-sus cầu nguyện với Đức Chúa Cha, dành cho các môn đồ của Ngài.

**Giăng 17:1-12: Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm.**

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để tỏ ra cho chúng ta biết lẽ thật này như sau.

**Ê-phê-sô 1:3-12: Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen.**

Bây giờ chúng ta sẽ xem ý nghĩa của danh ba môn đồ mà Đức Chúa Jê-sus đã chọn cho được theo Ngài đi lẻ ra khỏi các môn đồ của Chúa Jê-sus để cho họ được thấy sự hoá hình của Ngài.

Phi-e-rơ là tên do Chúa Jê-sus đặt cho Si-môn và Si-môn là tiếng Greek (Hy-lạp), nhưng trong tiếng Hê-bơ-rơ là Si-mê-ôn, có nghĩa là: *Sự nghe*, còn Phi-e-rơ có nghĩa là *hòn đá, viên đá*. Phi-e-rơ còn được gọi là Sê-pha (*tức là Phi-e-rơ*) do Chúa Jê-sus đặt tên. Danh Sê-pha (là *họ* của Si-môn *Phi-e-rơ*) được dùng để gọi Phi-e-rơ là 10 lần, nhưng chỉ có một lần do Chúa Jê-sus dùng lúc Ngài đặt tên Si-môn thành Sê-pha, có nghĩa là Phi-e-rơ, còn lại 9 lần là do Phao-lô dùng để nói về Phi-e-rơ.

Chúa Jê-sus đã đổi tên Phi-e-rơ nhưng không phải chỉ là danh gọi mà là Ngài đổi họ của Si-môn (Si-mê-ôn), điều đó có nghĩa chuyển nguồn gốc từ loài người xác thịt thành con người thuộc về Đức Chúa Trời.

**Phi-e-rơ (Peter in English)** là dân đánh cá xứ Ga-li-lê, người cư ngụ tại thành Bết-sai-đa. Phi-e-rơ cùng với em mình là Anh-rê đã chịu sự ảnh hưởng bởi những sự giảng dạy của Giăng báp-tít trước khi được trở thành môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Cha của Phi-e-rơ mất sớm nên hai anh em Phi-e-rơ, Anh-rê đã đến với gia đình của Sê-bê-đê và cùng đánh với Gia-cơ và Giăng, là hai con trai của Sê-bê-đê (Lu-ca 5:1-10). Phi-e-rơ đã kết hôn và ông sống với gia đình của vợ tại thành Ca-pê-na-um (Mác 1:21&29).

**Gia-cơ (James in English)** trong tiếng Greek (bị Hy-lạp hoá) là: Ἰάκωβος-Iakobos, số 2385, gần giống với âm יַעֲקֹב-Ya'aqob, số 3290 của tiếng Hê-bơ-rơ gọi Gia-cốp, vì tên người trong tiếng Hê-bơ-rơ là **Gia-cốp**, có nghĩa là “*kẻ nắm gót*”.

**Gia-cơ** là anh của **Giăng**, hai con trai của Sê-bê-đê.

**Giăng (John in English)**, tên của Giăng trong tiếng Hê-bơ-rơ là **Giô-ha-nan**, đó là chữ יְהוֹחָנָן-Yehowchanan, số 3076 có nghĩa là: *Người mà Đức Giê-hô-va ban ân điển cho, người được Đức Giê-hô-va ưa thích, yêu mến*.

Cả Gia-cơ và Giăng đều đã đi theo Giăng báp-tít cùng với một số người khác và chịu ảnh hưởng của Giăng báp-tít nên khi Giăng báp-tít nói rằng: **Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời!** (Giăng 1:36) thì họ liền đi theo Chúa Jêsus, nhưng sau đó họ đã trở về với công việc của gia đình mình một thời gian (*không rõ bao lâu*), cho đến khi Chúa Jêsus đến kêu gọi họ, bấy giờ họ liền bỏ mọi sự mà theo Ngài.

Ma-thi-ơ 4:18-22: **Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: Các người hãy theo ta, ta sẽ cho các người nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đôi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người. Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài.**

Cả ba người là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đều là người đánh cá và họ sống chung với nhau trong công việc và đã từng là những người đi theo Giăng báp-tít rồi được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus. Đức Chúa Jêsus đã đặt tên cho cả ba người này theo ý Ngài. Đối với **Si-môn**, con Giô-na, Chúa Jêsus đã đặt tên (*họ*) lại thành **Sê-pha** (*tức là Phi-e-rơ*) có nghĩa là *hòn đá (nhỏ, hoặc là viên đá dùng để xây nhà)*.

Còn hai anh em **Gia-cơ** và **Giăng** thì Chúa Jêsus gọi họ là **Bô-a-ñet**, nghĩa là: **Con trai của sấm sét**.

Mác 3:16-19: **Này là mười hai sứ đồ Ngài đã lập: Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-rơ; Gia-cơ con Xê-bê-đê, và Giăng em Gia-cơ, Ngài đặt tên hai người là Bô-a-ñet, nghĩa là con trai của sấm sét; Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Tô-ma, Gia-cơ con A-phê, Tha-đê, Si-môn người Ca-na-an, và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, chính tên này đã phản Ngài.**

Có thể Đức Chúa Jêsus đã thấy rõ bản tánh của Gia-cơ và Giăng là sốt sắng và mạnh mẽ trong công việc nên Ngài đã gọi họ như vậy, vì một lần kia, khi họ thấy dân xứ đó không tiếp đón Ngài, thì họ đã muốn Chúa cho phép họ sai lửa từ trên trời xuống thiêu đốt những người đó (*giống như tiên tri Ê-li đã làm vậy*)

Lu-ca 9:52-55: **Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người Sa-ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài; song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên thành Giê-ru-sa-lem. Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng? Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các người không biết tâm thần nào xui giục mình.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 54 trên như sau: **And when his disciples James and John saw this, they said, Lord, wilt thou that we command fire to come down from heaven, and consume them, even as Elias did?** Có nghĩa là: *Vả khi các môn đồ của Ngài là Gia-cơ và Giăng thấy điều đó, họ nói: Thưa Chúa, Ngài có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu đốt họ, như Ê-li đã làm chăng?*

Bởi sự sốt sắng, nóng nảy và ngay thẳng, hai anh em Gia-cơ và Giăng đều đã cầu xin Chúa Jêsus cho mình được ngồi bên hữu và bên tả của Ngài trong thiên đàng.

Mác 10:35-40: **Bấy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến gần Ngài mà thưa rằng: Lạy thầy, chúng tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi sẽ xin. Ngài hỏi rằng: Các người muốn ta làm chi cho? Thưa rằng: Khi thầy được vinh hiển, xin cho chúng tôi một đĩa ngồi bên hữu, một đĩa bên tả. Nhưng Đức Jêsus phán rằng: Các người không biết điều mình xin. Các người có uống chén ta uống, và chịu được phép báp-tem ta chịu chăng? Thưa rằng: Được. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Các người sẽ uống chén ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem ta chịu; nhưng chỉ như ngồi bên hữu và bên tả ta**

thì không phải tự ta cho được: ấy là thuộc về người nào mà điều đó đã dành cho.

**Ma-thi-ơ 17:1-8:** Khởi sáu ngày, Đức Chúa Jê-sus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em Gia-cơ, cùng Ngài đi tẻ lên núi cao. Ngài biến hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòe như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. Nầy, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, chúng ta ở lại đây thì tốt lắm; ví bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba trại tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Đang khi người còn nói, bỗng chốc có một đám mây sáng rực che phủ những người ở đó; và có tiếng từ trong mây phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó! Khi môn đồ nghe tiếng ấy, thì té sấp mặt xuống đất, và sợ hãi lắm. Song Đức Chúa Jê-sus lại gần, rờ môn đồ mà phán rằng: Hãy đứng dậy, đừng sợ! Môn đồ bèn ngửa mặt lên, thì chỉ thấy một mình Đức Chúa Jê-sus mà thôi.

Chúa Jê-sus đã chỉ cho ba môn đồ của Ngài là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng theo Ngài lên trên núi mà thôi, có thể lắm ấy là để họ được vững chí và vững đức tin mình cho chức vụ và trọng trách mà Ngài sẽ giao phó cho họ, bởi vì Ngài biết rõ sự chỉ định mà Đức Chúa Cha đã dành cho những người thuộc về Ngài.

Chúng ta biết rằng, tất cả những sự mà Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra cho riêng người nào, thì điều đó có nghĩa là Ngài ban cho người ấy những thông tin cần thiết để gây dựng đức tin cùng củng cố sức mạnh của lòng tin quyết trước khi người ấy được Ngài giao nhiệm vụ, như Lời Chúa có chép về nguyên tắc này.

**A-mốt 3:7:** Cũng vậy, Chúa Giê-hô-va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri.

Đức Chúa Trời đã cho tiên tri Ê-sai thấy được khả tượng về thiên đàng và ngôi cao sang của Ngài và Đức Chúa Trời đã căn cứ vào đức tin của Ê-sai sau khi người được thấy khả tượng đó mà giao cho người nhiệm vụ đi rao giảng Tin-Lành theo kế hoạch của Ngài.

Đức Chúa Trời đã chọn Ê-li-sê để làm công việc thay cho tiên tri Ê-li và Ngài cũng đã cho Ê-li-sê được thấy quyền phép của tiên tri Ê-li rẽ nước sông Giô-đanh và cho Ê-li-sê được thấy xe và ngựa lửa thiên binh của nước thiên đàng, hầu cho Ê-li-sê vững chí mà thi hành chức vụ thay cho tiên tri Ê-li.

Đức Chúa Jê-sus biết rõ ba môn đồ của Ngài là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đã có những sự hiểu biết căn bản về Kinh-thánh và những sự đã được chép trong Kinh-thánh, đó là Môi-se và tiên tri Ê-li, nên Ngài đã cho họ được thấy những sự họ cần phải biết về Ngài cũng như những sự đã chép về Ngài trong Kinh-thánh.

Khi nói đến Môi-se thì hết thảy dân Y-sơ-ra-ên từ già tới trẻ đều biết danh tiếng của người và người ta cũng biết rằng Môi-se đã chết bởi tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên khiến người bị tai họa.

**Dân số ký 27:12-14:** Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên trên núi A-ba-rim nầy và nhìn xem xứ mà ta đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Người sẽ nhìn xem xứ đó, rồi người cũng sẽ được về cùng tổ phụ, như A-rôn, anh người, đã được về vậy; bởi vì, tại đồng vắng Xin, các người có tội nghịch mạng lệnh ta, trong lúc hội chúng cãi cọ, và vì trước mặt chúng nó, các người không tôn ta nên thánh về việc nước. Ấy là nước về sự cãi cọ tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin.

**Phục truyền luật lệ ký 32:48-52:** Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Vả, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người, bởi vì tại giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên. Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

**Thi-Thiên 106:32:** Tổ phụ chúng tôi cũng chọc giận Ngài tại nước Mê-ri-ba, nên, vì có họ, có tai họa xảy đến cho Môi-se; Ấy vì họ chọc rối trí người, nên người nói những lời vô ý.

Đối với tiên tri Ê-li cũng vậy, dân Y-sơ-ra-ên biết rõ chức vụ của tiên tri Ê-li và những sự đã xảy đến với người, từ quyền phép người được cùng các lời người đã nhân danh Đức Giê-hô-va mà nói nghịch với vua A-háp và việc người cầu xin lửa từ trên trời xuống thiêu đốt quan cai và binh lính của vua A-háp cũng như việc người cầu xin Đức Chúa Trời không cho mưa xuống đất bởi có tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, thì Đức Giê-hô-va đã không cho mưa xuống, rồi người cũng đã cầu xin Đức Giê-hô-va cho mưa lại thì Đức Giê-hô-va

cũng đã cho mưa xuống cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là những sự mà trước người, không có một tiên tri nào làm được như vậy.

Hết thấy dân Y-sơ-ra-ên đều biết tiên tri Ê-li đã trở về trời và chiếc áo người khoác đã rơi xuống đất và Ê-li-sê đã nhận lấy mặc cho mình và làm chức vụ tiên tri thế cho Ê-li.

Đức Chúa Jê-sus biết rõ ba môn đồ của Ngài đã có được những sự hiểu biết đó và trong sự hoá hình này, cả ba môn đồ đều tận mắt chứng kiến sự vinh hiển này, đó là: **Ngài biến hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòe như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. Nay, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài.**

Đây là lần đầu tiên trong cuộc đời của Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được thấy sự vinh hiển trong thế giới thần linh, nhưng Đức Thánh-Linh đã khiến cho cả ba người đều được tỉnh táo để thấy rõ mọi sự này, vì nếu không phải bởi Đức Thánh-Linh cai trị, thì tâm trí xác thịt của người ta sẽ không thể nào chịu được quyền năng của sự vinh hiển chói loà như vậy.

Phần quan trọng nhất trong sự hoá hình này đó là, hai người là Môi-se và Ê-li đều đã được người ta biết đến, đó là Môi-se là người đã chết, còn Ê-li là người đã trở về trời, vậy thì sự hiện diện của hai người đó nói chuyện với Chúa Jê-sus là điều mà Đức Chúa Trời muốn hết thấy những người hầu việc Ngài phải hiểu và nhận biết được giá trị quan trọng về các Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy về sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã phán về Ngài rằng: **Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jê-sus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hề ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn man-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta. (Giăng 6:38-51)**

**Giăng 8:54-58:** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Nếu ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển ta chẳng ra gì; ấy là Cha ta làm vinh hiển ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn ta thì biết. Và nếu ta nói rằng ta không biết Ngài, ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song ta biết Ngài, và ta giữ lời Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta.**

Khi Chúa Jê-sus các Lời này, ấy là Ngài nhắc lại cho những người được gọi là tuyển dân của Ngài, là những người khoe mình có Lời của Đức Chúa Trời, nhớ lại Lời Chúa đã chép trong Kinh-thánh.

**Châm ngôn 8:22-24:** **Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, và thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi.**

Khi ba môn đồ của Chúa Jê-sus được thấy Môi-se, là người đã chết vì cố tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên khiến người rớt trí mà nói những lời không được kiểm chế, mà bây giờ họ lại thấy Môi-se đứng với tiên tri Ê-li, là người đã trở về trời, cùng nói chuyện với Chúa Jê-sus, bấy giờ họ sẽ nhớ và hiểu được các Lời mà Chúa Jê-sus đã phán về Ngài, Đấng đến từ Đức Chúa Trời và Ngài là Lời của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con một Đức Chúa Trời (*nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời*).

Như vậy, dù thân thể xác thịt của Môi-se đã chết, theo như Đức Giê-hô-va đã phán, nhưng người ta không thể tìm được xác của Môi-se, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Mi-chen (*nguyên văn là thiên sứ*

*Mi-ca-ên - Michael*) giành giữ xác của Môi-se cho một kế hoạch đã định của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**Giu-đe 1:9:** **Vả, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen chống với ma quỷ giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt; người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt người!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Yet Michael the archangel, when contending with the devil he disputed about the body of Moses, durst not bring against him a railing accusation, but said, The Lord rebuke thee.**

Linh hồn (*tâm linh*) của Môi-se không chết, nhưng được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, như có chép: **“Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?”** (Giăng 11:25-26) và: **“Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dạy.”**(Giăng 12:46-50)

Căn cứ theo Lời Chúa Jêsus đã phán dạy thì ba môn đồ của Chúa Jêsus là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng chắc sẽ nhận biết rõ rằng, Môi-se đã tạm chết về phần xác thịt, nhưng linh hồn của người thì được sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời, vì chính Đức Chúa Trời đã làm chứng tốt về Môi-se như sau.

**Dân số ký 12:1-9:** **Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về việc người nữ Ê-thi-ô-bi mà người đã lấy; vì người có lấy một người nữ Ê-thi-ô-bi làm vợ. Hai người nói rằng: Đức Giê-hô-va chỉ dùng một mình Môi-se mà thôi sao? Ngài há không dùng chúng ta mà phán nữa sao? Đức Giê-hô-va nghe điều đó. Vả, Môi-se là người rất khiêm hòa hơn mọi người trên thế gian. Thành linh Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se, A-rôn và Mi-ri-am rằng: Cả ba hãy ra đến hội mạc. Cả ba đều đi. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong trụ mây đứng tại cửa hội mạc, rồi gọi A-rôn và Môi-se; hai người đều đến. Ngài phán cùng hai người rằng: Hãy nghe rõ lời ta. Nếu trong các người có một tiên tri nào, ta là Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra cùng người trong sự hiện thấy, và nói với người trong cơn chiêm bao. Tôi tớ Môi-se ta không có như vậy, người thật trung tín trong cả nhà ta. Ta nói chuyện cùng người miệng đối miệng, một cách rõ ràng, không lời đố, và người thấy hình Đức Giê-hô-va. Vậy, các người không sợ mà nói hành kẻ tôi tớ ta, là Môi-se sao? Như vậy, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi phừng phừng cùng hai người; Ngài ngự đi. Khi trụ mây rút khỏi trên đền tạm, thì kia, Mi-ri-am đã bị phung trắng như tuyết. A-rôn xây lại phía Mi-ri-am, thấy người đã có bệnh phung.**

Sự hiện diện của Môi-se trong sự hoá hình của Đức Chúa Jêsus đã cho chúng ta thấy quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động phục hồi sự sống tâm linh trong những người nào vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời và Môi-se là người đã trung tín trong cả nhà của Đức Chúa Trời, thì dù thân thể xác thịt của người phải chết vì cơ bị rớt trí trước sự cứng lòng của dân Y-sơ-ra-ên, nên người đã không được thấy sự phước hạnh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên theo sự thành tín của Ngài đối với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, nhưng linh hồn của người thì được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời và như vậy, các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã giảng dạy về chính Ngài và quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời đã ở trong Ngài (Chúa Jêsus) sẽ khiến cho hết hầy những người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Ngài mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, là chính xác, vì Ngài đến từ Đức Chúa Trời và chính Ngài với Đức Chúa Cha là một, như Ngài đã phán:

**Giăng 10:27-30:** **Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một.**

Với tiên tri Ê-li, là một người không có gia phả trên đất này, vì không ai biết được lai lịch của Ê-li và ngoài tiên tri Ê-li ra, không có một người nào trong Y-sơ-ra-ên dám lấy danh đó đặt tên cho con cái mình, vì người ta biết danh của Ê-li liên quan đến sự hiện diện của Đức Giê-hô-va.

Lai lịch của Ê-li được Kinh-thánh chép như sau:

Bản Kinh-thánh tiếng Việt chép: **Ê-li ở Thi-sê-be, là một người trong bọn đã sang ngụ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Ta đứng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên hằng sống mà thề rằng:**

Mấy năm về sau đây, nếu ta chẳng nói, chắc sẽ không có sương, cũng không có mưa. (1 Các vua 17:1)

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>1</sup>And Elijah<sup>H452</sup> the Tishbite<sup>H8664</sup>, who was of the inhabitants<sup>H8453</sup> of Gilead<sup>H1568</sup>, said<sup>H559</sup> unto Ahab<sup>H256</sup>, As the LORD<sup>H3068</sup> God<sup>H430</sup> of Israel<sup>H3478</sup> liveth<sup>H2416</sup>, before<sup>H6440</sup> whom<sup>H834</sup> I stand<sup>H5975</sup>, there shall not be dew<sup>H2919</sup> nor rain<sup>H4306</sup> these<sup>H428</sup> years<sup>H8141</sup>, but according<sup>H6310</sup> to my word<sup>H1697</sup>.

Có nghĩa là: Ê-li “kẻ bị câu thúc” tạm trú ở trong xứ Ga-la-át, nói với A-háp rằng: Với tư cách là kẻ đứng ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống của Y-sơ-ra-ên, theo như lời ta nói: sẽ không có sương hay là mưa xuống trong ba năm này.

Danh từ Thi-sê-be (theo bản dịch) trong câu này không nói đến một nơi chốn, vì người ta không thể tìm ra được nơi nào trong xứ Ca-na-an hay là một nơi nào có tên gọi như vậy, nhưng là nói về thân phận thật của Ê-li là kẻ “bị câu thúc” hay là “một kẻ tội lỗi” của Đức Giê-hô-va, được sai đến thế gian này với thời gian tạm thời trên đất này mà thôi.

Chúng ta có thể thấy điều này được nhắc lại qua chức vụ của sứ đồ Phao-lô, khi ông nói về mình như sau:

Công vụ các sứ đồ 20:22-24: **Kìa, nay bị Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi đến thành Giê-ru-sa-lem, chẳng biết điều chi sẽ xảy đến cho tôi ở đó; duy Đức Thánh Linh đã bảo trước cho tôi rằng từ thành nầy sang thành khác đây xích và hoạn nạn đang đợi tôi đó. Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quý, miễn chạy cho xong việc đưa tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jê-sus, để mà làm chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời.**

Ê-phê-sô 4:1: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em,**

Danh xưng của Ê-li trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ  $\text{אֱלִיָּהוּ}$ -Elijah, số 0452 ra từ chữ  $\text{אֱל}$ -El, số 0410 và chữ  $\text{יָהוּ}$ -Yahh, số 3050 ra từ chữ  $\text{יְהוָה}$ -Yehovah, số 3068 có nghĩa là: **Giê-hô-va là Đức Chúa Trời toàn năng, Giê-hô-va Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu;**

Mặc dù người ta không biết lai lịch của tiên tri Ê-li, nhưng các học trò của tiên tri Ê-li thì biết Ê-li từ trời xuống và người sẽ trở về trời và Ê-li-sê là một trong số các học trò của tiên tri Ê-li, thì biết rõ quyền phép của Đức Giê-hô-va ngự ở trong tiên tri Ê-li và người biết rằng, nếu không có Thần của Đức Giê-hô-va ngự trong mình, thì tiên tri Ê-li không thể có được quyền năng để làm được các phép lạ cùng sự trông cậy vững vàng vào Danh Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên khi biết tiên tri Ê-li sẽ phải trở về trời, thì Ê-li-sê cứ theo sát bên tiên tri Ê-li, để mong nhận được sự xúc dầu mà tiên tri Ê-li đã có, cho mình được bội phần.

2 Các vua 2:6-15: Ê-li nói với người rằng Ta xin người hãy ở đây, vì Đức Giê-hô-va sai ta đi đến Giô-đanh. Ê-li-sê thưa rằng: Tôi chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống và chỉ mạng sống thầy mà thôi, tôi chẳng hề lìa khỏi thầy. Như vậy, hai người cứ đi với nhau. Có năm mươi người trong các môn đồ của những tiên tri đi theo, đứng cách xa đối ngang Giô-đanh; còn Ê-li và Ê-li-sê đứng lại tại mé sông. Ê-li bèn lấy áo tơi mình, cuốn lại, đập trên nước; nước bèn rẽ ra hai bên, và hai người đều đi ngang qua trên đất khô. Khi đi qua rồi, Ê-li nói với Ê-li-sê rằng: Hãy xin điều người muốn ta làm cho người, trước khi ta được cất lên khỏi người. Ê-li-sê thưa rằng: Nguyên xin thần của thầy cảm động tôi được bội phần. Ê-li nói với người rằng: Người cầu xin một sự khó. Song nếu người thấy ta lúc ta được cất lên khỏi người, ắt sẽ được như lời bằng chẳng, thì không được. Hai người cứ vừa đi vừa nói với nhau, kìa, có một cái xe lửa và ngựa lửa phân rẽ hai người; Ê-li lên trời trong một cơn gió lốc. Ê-li-sê nhìn thấy, bèn la lên rằng: Cha tôi ôi! cha tôi ôi! là xe và lính kỵ của Y-sơ-ra-ên! Đoạn, Ê-li-sê không còn thấy người nữa; rồi người nắm áo mình xé ra làm hai mảnh. Ê-li-sê bèn lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, trở về, đứng tại trên mé Giô-đanh. Người lấy cái áo tơi đã ở nơi mình Ê-li rơi xuống, đập nước, và nói rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Ê-li ở đâu? Khi người đã đập nước rồi, nước bèn rẽ ra hai bên, và Ê-li-sê đi ngang qua. Khi các môn đồ của những tiên tri ở Giê-ri-cô đối ngang Giô-đanh, thấy Ê-li-sê, thì nói rằng: Thần Ê-li đổ trên Ê-li-sê. Họ đến đón người, sắp mình xuống đất trước mặt người,

Khi Đức Chúa Jê-sus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên đất này, qua Lời Ngài rao giảng mà chúng ta được biết thân phận của tiên tri Ê-li đến từ đâu.

Giăng 3:13: **Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>13</sup>And no<sup>G3762</sup> man<sup>G3762</sup> hath ascended<sup>G305</sup> up to heaven<sup>G3772</sup>,

but he that came<sup>G2597</sup> down<sup>G2597</sup> from heaven<sup>G3772</sup>, even the Son<sup>G5207</sup> of man<sup>G444</sup> which<sup>G3588</sup> is in heaven<sup>G3772</sup>.

Chúa Jêsus đã không phán rằng, từ trước đến giờ chưa hề có người nào vốn là con người xác thịt trong thế gian này mà được lên trời, nhưng Ngài nói rằng, *chỉ có Đấng vốn ở thiên đàng (trời) xuống, và Đấng đó sẽ ngự lên thiên đàng mà thôi.*

Chúng ta hãy xem Kinh-thánh chép gì về sự xuống và sự lên trời của Đấng vốn ở trên thiên đàng.

**Thi-Thiên 68:17-20:** Xe của Đức Chúa Trời số là hai vạn, từng ngàn trên từng ngàn; Chúa ở giữa các xe ấy y như tại Si-nai trong nơi thánh. Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đấng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.

Đây là tri thức tỏ ra cho chúng ta biết những sự đã chép trong về sự kiện như xe và ngựa lửa của Nước Thiên đàng được tỏ ra cho loài người xác thịt được thấy đó là thật, như trường hợp của Ê-li lên trời và một trường hợp nữa được tỏ ra qua sự cầu nguyện của tiên tri Ê-li-sê, xin Đức Giê-hô-va mở mắt cho kẻ tôi tớ mình thấy được đạo thiên binh của Ngài:

**2 Các vua 6:15-18:** Tôi tớ của người Đức Chúa Trời trở dậy sáng sớm đi ra, thấy một đạo binh cùng ngựa và xe đang vây thành. Người nói với Ê-li-sê rằng: Hỡi ôi! chúa, chúng ta sẽ làm sao? Ê-li-sê đáp rằng: Chớ sợ, những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó. Đoạn, Ê-li-sê cầu nguyện mà rằng: Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ tôi tớ tôi, để nó thấy được. Đức Giê-hô-va mở mắt người ra, thì người thấy núi đầy những ngựa và xe bằng lửa ở chung quanh Ê-li-sê. Quân Sy-ri kéo xuống nơi Ê-li-sê; người cầu nguyện Đức Giê-hô-va rằng: Xin Chúa khiến mắt quân ấy bị đui mù. Đức Chúa Trời bèn khiến chúng đui mù, theo như lời cầu nguyện của Ê-li-sê.

Đức Giê-hô-va đã sai Ê-li đến thế gian này để thi hành công việc mà Ngài đã giao cho và Thần của Đức Giê-hô-va ngự trong Ê-li, vì thế cho nên Ê-li được ban cho một thân thể xác thịt như thân thể xác thịt hay chết của loài người trên đất này để thi hành chức vụ. Tiên tri Ê-li đã không tỉnh thức và cảnh giác đối với thân thể xác thịt của mình, như thân thể xác thịt hay chết của loài người, vì thế cho nên người đã sợ hãi trước sự đe dọa của Giê-sa-bên mà bỏ chạy để cứu mạng sống (của xác thịt) mình và người đã quên quyền phép toàn năng của Đức Giê-hô-va mà người đã từng trông cậy trước đó, khi người đối diện với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh ở trên núi Cạt-mên.

Nhiệm vụ của tiên tri Ê-li là lấy quyền phép của Đức Giê-hô-va ban cho mà hướng lòng dân Y-sơ-ra-ên trở lại với Đức Giê-hô-va để họ được sự tha tội và được sống, chứ không phải là người sẽ dùng sức riêng mình để đối phó với loài người xác thịt. Danh của Ê-li nói lên chức vụ người mang, là làm chứng về quyền phép cùng sự hiện diện muôn đời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời toàn năng, để dân Y-sơ-ra-ên biết nơi họ phải trông cậy.

Tiên tri Ê-li đã thất bại trước Giê-sa-bên, khi người chăm vào sự sống của xác thịt mình mà quên Lời của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã triệu hồi Ê-li trở về thiên đàng và Ngài sẽ cho Ê-li cơ hội để sửa chữa sai lầm của mình, bởi vì Ê-li đã không phạm tội nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, mà người chỉ vì đã không tỉnh thức trước sự hay chết của xác thịt mình mang, mà sợ hãi bỏ chạy để cứu sự sống của xác thịt mà thôi.

Ê-li không phải là người thuộc về đất, nhưng thuộc về trời, nên sau khi Ê-li trở về trời, thì đến kỳ đã định, Đức Chúa Trời đã cho Ê-li trở lại với một thân thể xác thịt khác, đó là Giăng báp-tít, để thi hành chức vụ mở đường cho Chúa Jêsus ở trên đất này.

**Lu-ca 1:8-17:** Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời. Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương. Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện. Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương. Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi. Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giăng. Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hễ, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra. Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng

mẹ. Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ; chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kể loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 17 trên như sau: **And he shall go before him in the spirit and power of Elias, to turn the hearts of the fathers to the children, and the disobedient to the wisdom of the just; to make ready a people prepared for the Lord.**

Có nghĩa là: *Người sẽ đi trước mặt Ngài trong tâm linh cùng quyền phép của Ê-li, để khiến lòng của những người làm cha trở lại với con cái, và khiến những kẻ không vâng lời trở lại với sự khôn ngoan của người công bình; để sửa soạn một dân sẵn lòng cho Chúa.*

Đức Chúa Jêsus biết rõ nhiều người trong Y-sơ-ra-ên đã bối rối, nghi ngờ về chức vụ của Giăng báp-tít, trong số đó có các môn đồ của Ngài, vì thế cho nên sự có mặt của Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng trong sự hoá hình của Chúa Jêsus là rất quan trọng, vì chính những người này sẽ là người làm chứng về những sự mình thấy cùng sự hiểu biết đó sẽ làm vững chí họ và ích lợi cho chức vụ của họ và những sự mà họ sẽ giảng dạy lại cho các Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trong tương lai.

Khi Chúa Jêsus phán rằng cả Kinh-thánh làm chứng về Ngài, ấy là Ngài muốn trang bị cho những người thuộc về Ngài sự hiểu biết về ý nghĩa của mọi sự đã được chép trong Kinh-thánh đó là nói về tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho loài người, trong đó có dân Y-sơ-ra-ên và tình yêu đó được thể hiện qua việc Đức Chúa Trời ban luật pháp công bình của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để loài người sẽ nhờ sự tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời (*Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp cho loài người*) mà tâm linh người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Vì Lời Đức Chúa Trời đại diện cho Đức Chúa Trời và qua quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà những người tin cậy, vâng giữ và làm theo sẽ được phục hồi lại sự sống nơi tâm linh mình và chính sự sống lại của tâm linh mà người ta sẽ hiểu biết được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là Nước mà tâm linh của loài người thuộc về và khi tâm linh của người ta được sự sống lại thì nó sẽ quản trị xác thịt mình để sống theo Lời Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là ý muốn của Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để làm chứng cho loài người biết rằng Ngài là Đấng Cứu Chuộc loài người và sự cứu chuộc đó được thi hành qua Lời của Ngài. Khi dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn được công việc mà Đức Chúa Trời đã cho và vì cố đó mà kế hoạch cứu chuộc loài người bị ngăn trở, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập một giao ước mới để kế hoạch cứu chuộc loài người được hoàn thành, như Kinh-thánh đã chép:

**Hê-bơ-rơ 8:1-13:** **Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hi sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi. Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà giao ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn. Vì nếu ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập ước thứ hai. Vả, trong những lời này thật có ý trách, là lời Đức Chúa Trời phán cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhật kỳ đến, khi đó ta sẽ cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một ước mới, không phải như ước ta đã lập với tổ tiên chúng nó, trong ngày ta cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ lời ước ta, nên ta không đoái xem họ, ấy là lời Chúa phán. Chúa lại phán: Đây là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta. Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình và anh em mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thầy trong vòng họ, từ kẻ rất nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết ta, nhân ta sẽ tha sự gian ác của họ, và không nhớ đến tội lỗi họ nữa. Gọi ước đó là mới, thì đã xưng ước trước là cũ; vả, điều chi đã cũ đã già, thì gần tiêu mất đi.**

Kế hoạch cứu chuộc loài người của Giê-hô-va Đức Chúa Trời không chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên thuộc thể mà là cho cả nhân loại và thời gian kế hoạch cứu chuộc loài người hoàn thành trong sự biết trước của Đức Chúa Trời toàn năng mà thôi, loài người không thể biết được, vì thế cho nên sự hoá hình của Đức Chúa Jêsus

là trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, vì Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng sẽ nối tiếp chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ trên đất này và mọi sự mà họ đã được thấy đó sẽ phải được rao giảng ra và được chép xuống để lưu truyền trong tương lai, cho đến khi kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời được hoàn thành.

Kinh-thánh làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ là làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật thể nào, thì Ngài cũng dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người lại cho Ngài thể ấy, không chỉ đối với những người được sống trong thời gian Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ trên đất này, mà cho cả tương lai và cho đến đời đời, như Lời Chúa đã chép rằng: **Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ thi hành sự cứu chuộc loài người không chỉ trong thời kỳ hiện tại cũng như Ngài đã làm trong quá khứ cho dân Y-sơ-ra-ên, mà Ngài còn tiếp tục thi hành sự cứu chuộc này trong tương lai, nghĩa là sau khi Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng với Đức Chúa Jê-sus Christ.

Chúa Jê-sus cho phép ba môn đồ của Ngài là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được thấy Môi-se cùng với Ê-li nói chuyện với Chúa Jê-sus và đương khi ba người đó thấy được những sự kỳ diệu đó, và khi Phi-e-rơ mở miệng ra nói theo điều người đã thấy và đang nghĩ đến, thì Đức Chúa Trời đã phán và Lời của Ngài là mạng lệnh không chỉ cho ba người đó mà là cho hết thảy những người nào muốn nhận được sự sống của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ma-thi-ơ 17:1-8: **Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jê-sus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là em Gia-cơ, cùng Ngài đi tẻ lên núi cao. Ngài biến hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòa như mặt trời, áo Ngài trắng như ánh sáng. Nầy, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, chúng ta ở lại đây thì tốt lắm; ví bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba trại tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Đang khi người còn nói, bỗng chốc có một đám mây sáng rực che phủ những người ở đó; và có tiếng từ trong mây phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó! Khi môn đồ nghe tiếng ấy, thì té sấp mặt xuống đất, và sợ hãi lắm. Song Đức Chúa Jê-sus lại gần, rờ môn đồ mà phán rằng: **Hãy đứng dậy, đừng sợ! Môn đồ bèn ngửa mặt lên, thì chỉ thấy một mình Đức Chúa Jê-sus mà thôi.****

Mặc dù ba môn đồ của Chúa Jê-sus là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng thấy có ba người, là Môi-se, Ê-li và Đức Chúa Jê-sus đang nói chuyện với nhau, nhưng tiếng phán của Đức Chúa Trời cho họ nghe được chỉ nói có một mà thôi, đó là điều mà Chúa Jê-sus đã phán với họ trước đó được ứng nghiệm, nghĩa là cả Kinh-thánh đều làm chứng về Ngài, vậy thì Môi-se cũng là bóng về Chúa Jê-sus, Ê-li cũng là bóng về Chúa Jê-sus và như đã chép về sự hiện hữu của Đức Chúa Jê-sus - Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời đã có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời và cũng sẽ mãi mãi trong Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 13:8: **Đức Chúa Jê-sus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi.**

Nói một cách đơn giản mà người ta gọi là nôm na, thì câu trên có thể nói là: *Đức Chúa Jê-sus Christ trong quá khứ, trong hiện tại và trong tương lai cả cho đến đời đời không bao giờ thay đổi, nghĩa là Ngài hằng còn từ ban đầu cho đến đời đời bất diệt.*

Khải huyền 1:1-8: **Sự mặc thị của Đức Chúa Jê-sus Christ mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài đặt đem tỏ ra cùng tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy đến, thì Ngài đã sai thiên sứ đến tỏ những điều đó cho Giăng, tôi tớ Ngài, là kẻ đã rao truyền lời Đức Chúa Trời và chứng cố của Đức Chúa Jê-sus Christ, về mọi điều mình đã thấy. Phước cho kẻ đọc cùng những kẻ nghe lời tiên tri nầy, và giữ theo điều đã viết ra đây. Vì thì giờ đã gần rồi. Giăng gởi cho bảy Hội thánh ở xứ A-si: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em từ nơi Đấng Hiện Có, Đã Có Và Còn Đến, cùng từ nơi bảy vị thần ở trước ngai Ngài, lại từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng làm chứng thành tín, sanh đầu nhất từ trong kẻ chết và làm Chúa của các vua trong thế gian! Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời vô cùng! A-men. Kia, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ trong thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cùng trông thấy; hết thảy các chi họ trong thế gian sẽ than khóc vì cố Ngài. Quả thật vậy. A-men! Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Hiện Có, Đã Có, Và Còn Đến, là Đấng Toàn năng, phán rằng: Ta là An-pha và Ô-mê-ga.**

Khải huyền 21:1-8: **Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe**

một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đáng ngự trên ngai phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thủy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.

Khải huyền 22:12-14: Nầy, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình trắng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành!

*Chức vụ của Môi-se và Ê-li sẽ được trở lại để thi hành kế hoạch của Đức Chúa Trời cho sự cứu chuộc loài người như thế nào?*

Khải huyền 11:1-13: Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau giống như cây gậy, và biểu tôi rằng: Hãy đứng dậy đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ, và những kẻ thờ lạy tại đó. Còn sân ngoài đền thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm chi; vì chỗ đó đã phó cho dân ngoại, họ sẽ giày đạp thành thánh đủ bốn mươi hai tháng. Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của thế gian. Nếu ai muốn làm hại hai người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình: kẻ nào muốn làm hại hai người thì phải bị giết như vậy. Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm cũng được cả. Khi hai người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên, sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi. Thân hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa hai người cũng đã bị đóng đi trên thập tự giá. Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các tiếng, các nước sẽ trông thấy thân hai người trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho chôn những thân ấy trong mồ. Các dân sự trên đất sẽ vui mừng hơn hở về hai người, và gởi lễ vật cho nhau, bởi hai tiên tri đó đã khuấy hại dân sự trên đất. Nhưng, sau ba ngày rưỡi ấy, có sanh khí từ Đức Chúa Trời đến nhập vào trong hai người: hai người bèn đứng thẳng dậy, và những kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể. Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời đến phán cùng mình rằng: Hãy lên đây! Hai người bèn lên trời trong đám mây và những kẻ thù nghịch đều trông thấy. Đồng một giờ đó, có cơn động đất lớn; một phần mười của thành đổ xuống, bảy ngàn người chết trong cơn động đất ấy, còn những kẻ khác thất kinh và ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời.

Chúng ta hãy trở lại với quá khứ trong Kinh-thánh để nhận biết kế hoạch của Đức Chúa Trời, cho tương lai của Môi-se và Ê-li sẽ được làm để chuộc lại lỗi lầm của mình (vì Đức Chúa Trời là công bình, chẳng tây vị ai bao giờ).

Xa-cha-ri 4:1-14: Đoạn, thiên sứ nói cùng ta trở lại, đánh thức ta, như một người đương ngủ bị người ta đánh thức. Người nói cùng ta rằng: Người thấy gì? Ta đáp rằng: Tôi nhìn xem, kìa một cái chân đèn bằng vàng cả, và một cái chậu trên chót nó, nó có bảy ngọn đèn; có bảy cái ống cho mỗi ngọn đèn ở trên chót nó. Ở kề bên lại có hai cây ô-li-ve, một cây ở bên hữu cái chậu, và một cây ở bên tả. Bấy giờ ta cất tiếng nói cùng thiên sứ đương nói với ta như vậy: Hỡi chúa tôi, những điều nầy là gì? Thiên sứ nói cùng ta đáp rằng: Người không biết những điều nầy là gì sao? Ta nói: Thưa chúa! tôi không biết. Người đáp lại rằng: Đây là lời của Đức Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên rằng: Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hỡi núi lớn, người là ai? Ở trước mặt Xô-rô-ba-bên người sẽ trở nên đồng bằng. Nó sẽ đem đá chót ra; sẽ có tiếng kêu rằng: Xin ban ơn, ban ơn cho nó! Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Tay Xô-rô-ba-bên đã lập nên nhà nầy, thì tay nó cũng sẽ làm xong; và người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các người. Vì ai là kẻ khinh dể ngày của những điều nhỏ mọn? Bảy con mắt Đức Giê-

hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên. Ta bèn đáp lại cùng người rằng: **Hai nhánh (cây - nguyên văn) ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn là gì? Ta lại cất tiếng nói cùng người lần thứ hai mà rằng: Hai nhánh (cây) ô-li-ve ở kê bên hai ống vôi vàng, có dầu vàng chảy ra, là gì? Người đáp rằng: Người không biết những điều đó là gì sao? Ta nói: Thừa chúa, tôi không biết. Người bèn nói rằng: Ấy là hai người chịu xúc dầu, đứng bên Chúa của cả đất.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 11: **Then answered I, and said unto him, What are these two olive trees upon the right side of the candlestick and upon the left side thereof?**

Có nghĩa là: **Ta trả lời người rằng: Hai cây Ô-li-ve ở bên hữu và bên tả của chân đèn là gì?**

**Xô-rô-ba-bên** là một trong các thầy tế lễ người Lê-vi trở về từ Ba-by-lôn để xây lại đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem vào năm 538 B.C.; Lời tiên tri này được nói qua tiên tri Xa-cha-ri vào năm 520 B.C., tức là sau khi **Xô-rô-ba-bên** cùng các thầy tế lễ người Lê-vi đã trở về từ Ba-by-lôn khoảng 18 năm và như vậy, lời tiên tri này không chỉ nói về người mang tên **Xô-rô-ba-bên** mà còn nói về Môi-se và Ê-li được coi là **hai cây ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn.**

Lời Chúa chép về **Xô-rô-ba-bên** không nói về một con người, nhưng nói về quyền phép của Đức Giê-hô-va ngự trên người, khiến người ấy có thể làm được sự lớn lao mà không có một quyền lực có thể đương nổi. Cũng một lẽ đó, hai cây Ô-li-ve được chép trong đoạn Kinh-thánh này là nói về Môi-se và Ê-li, vì cây Ô-li-ve là bóng về sự trông cậy của dân Y-sơ-ra-ên như họ đã trông cậy Môi-se và Ê-li vậy. Cây Ô-li-ve còn là bóng về Tôn giáo của Y-sơ-ra-ên, vì dân Y-sơ-ra-ên chỉ tin vào các sách của Môi-se và các sách tiên tri chứ họ không tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng Christ.

Môi-se và Ê-li là hai người được Thần của Đức Giê-hô-va ngự trên và họ được gọi là người được xúc dầu.

**Hai cây ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn**, có nghĩa là hai người này được ở bên cạnh Thần của Đức Giê-hô-va mà chân đèn đó là chân đèn bảy ngọn, là bóng về Đức Thánh-Linh-Thần của Đức Giê-hô-va.

Đức Chúa Trời sẽ cho Môi-se được sống lại trong thân thể như khi người còn đang sống và dẫn dân Y-sơ-ra-ên nơi đồng vắng và thân thể đó được giữ lại cho kế hoạch của Đức Giê-hô-va vào thời kỳ cuối cùng và đó là lý do Đức Giê-hô-va đã dùng thiên sứ Mi-chen (*nguyên văn là Mi-ca-ên, hay là Michael trong tiếng Anh*) để đánh trận với Sa-tan, không cho nó chiếm xác của Môi-se, như đã chép trong sách của Giu-đe.

Cả Môi-se và Ê-li đều phải trả giá cho lỗi lầm của mình và họ sẽ phải chịu bị giết như Đức Chúa Jê-sus Christ đã chịu, nhưng thời gian họ ở trong sự chết có dài hơn nửa ngày so với thời gian của Chúa Jê-sus.

Vì Đức Chúa Trời vẫn còn thương xót với những người đã bỏ lỡ cơ hội được cứu chuộc bởi quyền phép của Huyết Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là nhiều người sẽ bị bỏ lại trong ngày Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng, bởi vì những người đó đã không hội đủ tiêu chuẩn của sự thánh khiết cần phải có cho được sự cứu rỗi bởi huyết Đức Chúa Jê-sus Christ. Những người đó sẽ được Đức Chúa Trời cho một cơ hội để cứu chuộc sự sống của linh hồn mình, nếu họ tiếp tục vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời và chối bỏ danh con thú và ba số sáu, là biểu tượng của Sa-tan và nếu những người đó làm như vậy thì Sa-tan sẽ giết họ và như vậy, huyết của chính họ sẽ phải đổ ra làm giá cứu chuộc linh hồn mình và sự chết của họ là vì cố Lời của Đức Chúa Trời, nên linh hồn họ được cứu như qua lửa vậy, như Lời Chúa đã chép:

**Khải huyền 6:9-11: Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.**

Công việc của Môi-se và Ê-li sẽ làm vào thời kỳ cuối cùng có tác dụng đặc biệt cho dân Y-sơ-ra-ên còn sống trên đất này và qua công việc của hai người mà người ta nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ chính là Đấng Christ và mọi sự sẽ xảy ra đối với Môi-se và Ê-li là bằng chứng họ là tội tử của Đức Chúa Trời và dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhìn thấy Môi-se và Ê-li, là hai người được Kinh-thánh chép xuống và là người mà họ đã tôn trọng đó sẽ khiến cho nhiều người Y-sơ-ra-ên sống trong thời kỳ đó nhìn vào Kinh-thánh mà nhận biết họ phải tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng Christ và đó là kết quả cho mười bốn vạn bốn ngàn người Y-sơ-ra-ên được Chúa đóng ấn, nghĩa là những người đó sẽ công bố tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là Cứu Chúa của họ.

Khi Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được cất về thiên đàng, thì sẽ có bảy năm (**một tuần năm**) đại

nạn xảy đến cho thế gian này và trong ba năm rưỡi đầu, Y-sơ-ra-ên sẽ kết ước với kẻ địch lại Đấng Christ để dùng quyền lực đó mà trấn áp dân Palestin (*Phi-li-tin*) mà xây dựng đền thờ tại Giê-ru-sa-lem trên nền chính của đền thờ của Sa-lô-môn khi xưa và công việc này sẽ được làm trong ba năm rưỡi thì hoàn tất.

Hãy nhớ thời gian Môi-se và Ê-li thi hành công việc này là **một ngàn ba trăm sáu mươi ngày**, tức là **ba năm rưỡi** (theo lịch Y-sơ-ra-ên mỗi năm có ba trăm sáu mươi ngày) và đó là thời kỳ sau khi dân Y-sơ-ra-ên kết ước với kẻ địch lại Đấng Christ và xây lại đền thờ tại Giê-ru-sa-lem và khi đền thờ đó đã được xây dựng xong thì kẻ địch lại Đấng Christ sẽ tự nhảy vào đền thờ đó mà tự xưng mình là Đức Chúa Trời và nó cấm người ta không được dâng của lễ cho Đức Chúa Trời nữa, như Kinh-thánh đã chép:

**Đa-ni-ên 9:27: Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ, và đến giữa tuần ấy, người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi. Kẻ hủy phá sẽ đến bởi cánh gươm ghiếc, và sẽ có sự giận dữ đổ trên nơi bị hoang vu, cho đến kỳ sau rốt, là kỳ đã định.**

**Khải huyền 7:1-8:** Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta. Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn.

**Khải huyền 14:1-5:** Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và với Ngài có mười bốn vạn bốn ngàn người đều có danh Chiên Con và danh Cha Chiên Con ghi trên trán mình. Tôi nghe một tiếng từ trên trời xuống, y như tiếng nhiều nước, và như tiếng sấm lớn; tiếng mà tôi nghe đó như tiếng đàn cầm mà người đánh đàn gảy vậy: chúng hát một bài ca mới trước ngôi, trước bốn con sanh vật và các trưởng lão. Không ai học được bài ca đó, hợa chẳng chỉ có mười bốn vạn bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất mà thôi. Những kẻ ấy chưa bị ô ướ với đàn bà, vì còn trinh khiết. Chiên Con đi đầu, những kẻ nầy theo đó. Những kẻ đó đã được chuộc từ trong loài người, để làm trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con; trong miệng chúng chẳng có lời nói dối nào hết, cũng không có dấu vết gì.